

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT WEBSITE QAIRLINE

1. Code

1.1. Backend

- Bật command line rồi trở tới đường dẫn: *root_project/backend*
- Chạy câu lệnh *pnpm install*
- Trở tiếp tới *root_project/backend/qairline*
- Chạy câu lệnh *pnpm install*
- Sau khi hoàn thành, chạy lệnh: *pnpm run dev*

1.2. Frontend

- Bật command line rồi trở tới đường dẫn: *root_project/frontend*
- Chạy câu lệnh *npm install*
- Sau khi hoàn thành, chạy lệnh: *npm run dev*

2. Database: PostgreSQL

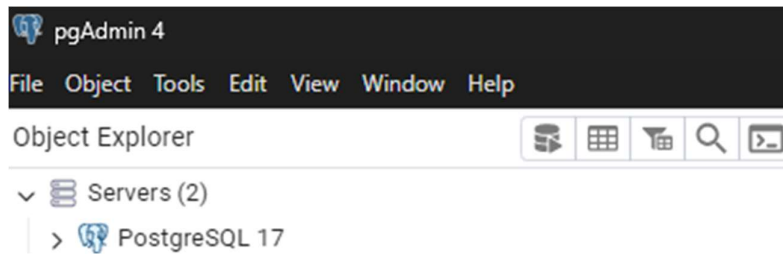
Để thuận tiện và tương thích với Windows (hệ điều hành được sử dụng trong quá trình code), hướng dẫn này sẽ yêu cầu người dùng cần cài bản PostgreSQL cho Windows.

Thực tế, người dùng cũng hoàn toàn có thể sử dụng Docker với image PostgreSQL từ DockerHub, kết hợp với file *qairline_db.tar* được cung cấp với đường dẫn: *root_project/backend/qairline/qairline_db.tar* để có thể tạo được database với dữ liệu đã được nén vào file này. Các bước thực hiện cũng gần như tương tự với hướng dẫn dưới đây, khi tới bước sử dụng *psql*.

Tuy nhiên, để đạt được tính tương thích cao nhất với môi trường của project, người dùng nên sử dụng Windows, và với đường link để tải PostgreSQL từ trang chủ như sau: <https://www.enterprisedb.com/downloads/postgres-postgresql-downloads>

Do database sử dụng bản PostgreSQL 17.2, vì vậy khi vào trang này, người dùng hãy tải bản PostgreSQL 17.2.

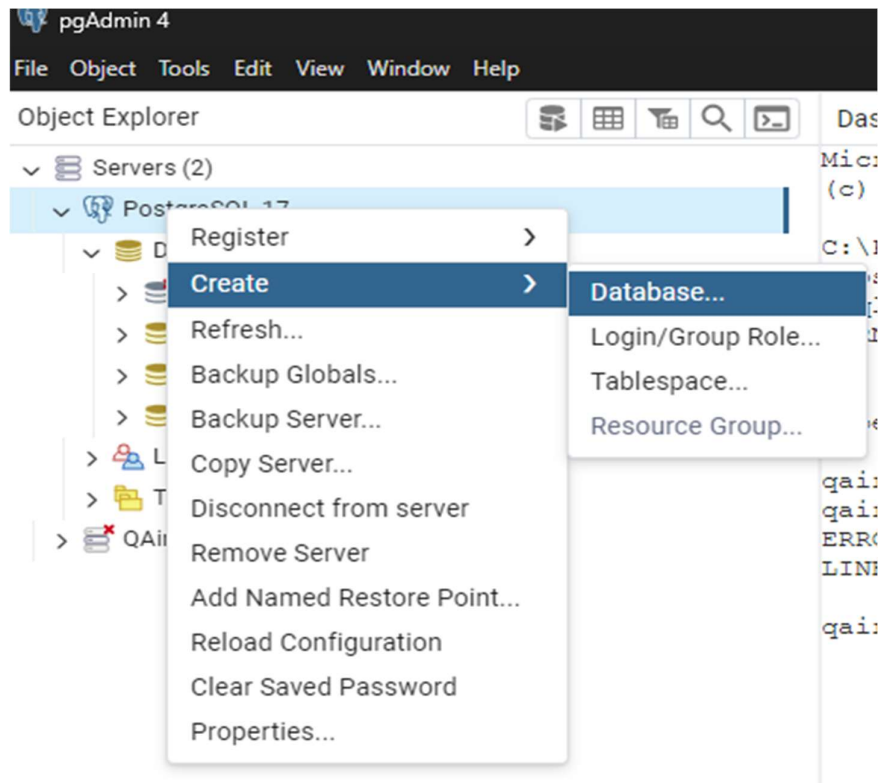
Quá trình cài diễn ra bình thường, cho tới khi người dùng vào được giao diện pgAdmin 4, là ứng dụng quản trị cơ sở dữ liệu của PostgreSQL.



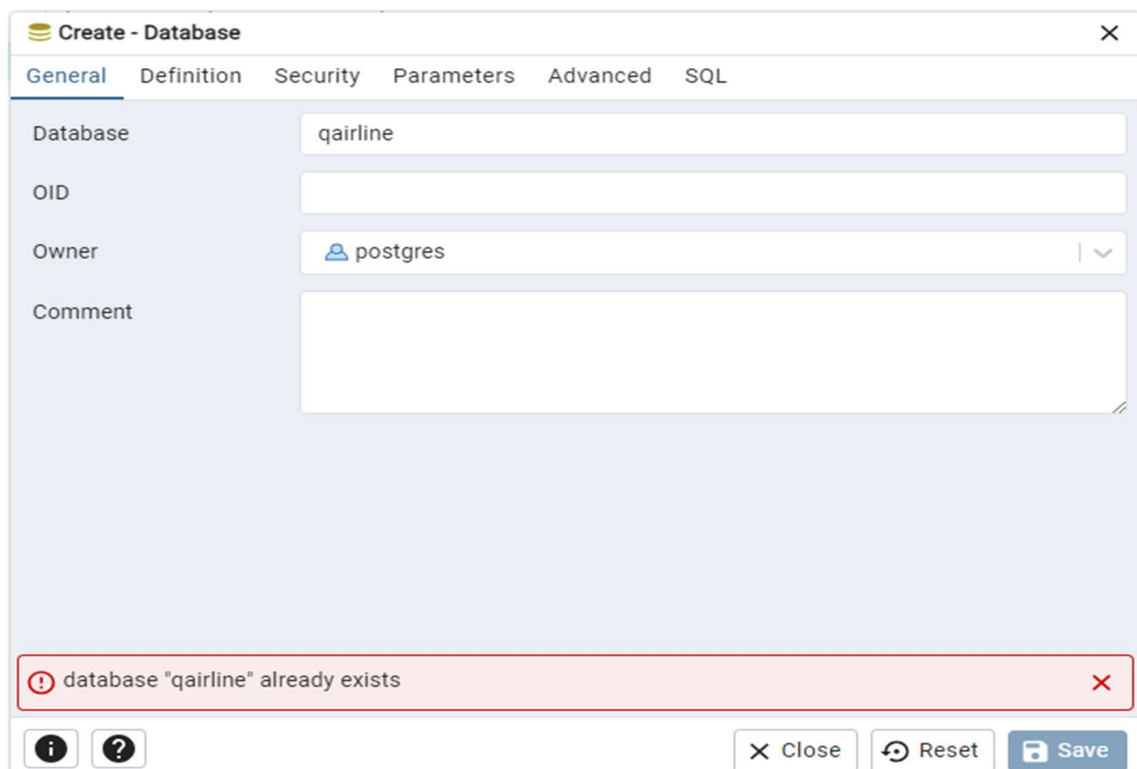
Mặc định, sau khi cài xong PostgreSQL, máy sẽ có server PostgreSQL chạy localhost, và sẽ cần chỉnh server có tên là *PostgreSQL 17* với các thông số như sau:

The image shows the 'PostgreSQL 17' configuration window in pgAdmin 4, specifically the 'Connection' tab. The window has a title bar with a close button. Below the title bar are tabs for 'General', 'Connection', 'Parameters', 'SSH Tunnel', and 'Advanced'. The 'Connection' tab is active. It contains several configuration fields: 'Host name/address' with the value 'localhost', 'Port' with the value '5432', 'Maintenance database' with the value 'postgres', 'Username' with the value 'postgres', 'Kerberos authentication?' with a toggle switch turned off, 'Role' with an empty text box, and 'Service' with an empty text box. At the bottom of the window are three buttons: 'Close', 'Reset', and 'Save'.

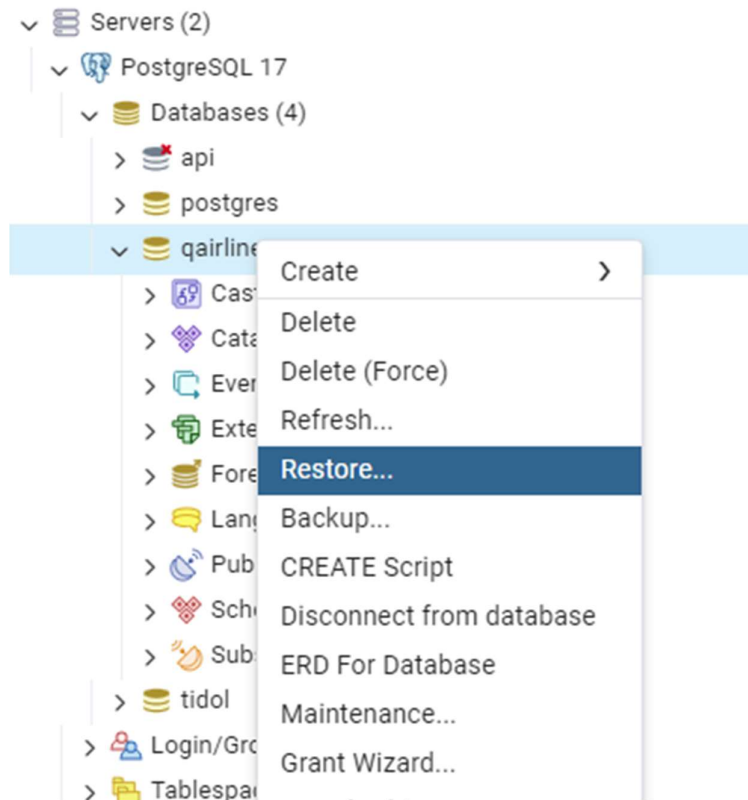
Sau khi bấm save, người dùng hãy bấm vào nút mũi tên bên cạnh PostgreSQL 17 ở hình đầu tiên để kết nối. Sau đó, hãy bấm chuột phải và chọn create database



Bảng tạo database khi đó như sau, chỉ cần điền chữ “qairline” vào ô database, rồi bấm save.



Sau đó giao diện sẽ hiển thị như này, ta bấm chuột phải vào tên database *qairline* vừa tạo:



Giao diện restore sẽ hiện ra, ở đây cần trỏ tới file *qairline_db.tar* với đường dẫn: *root_project/backend/qairline/qairline_db.tar*

Restore (Database: qairline) ✕

General Data Options Query Options Table Options Options

Format Custom or tar | ▾

Filename D:\Developers\Project\QAairline\backend\qairline\qairline_db.tar 📁

Number of jobs

Role name Select an item... | ▾

ℹ ? ✕ Close ↺ Reset ↗ Restore

Bấm restore và chờ thông báo thành công là đã hoàn thành quá trình!